TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 04 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

+ Chị Đỗ Thu H - Sinh năm 1987.

+ Anh Lê Ngọc T - Sinh năm 1984.

Cùng Địa chỉ: Tổ 10, phường Tân Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 43/2010, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường Tân Thanh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên cấp ngày 04/5/2010 cho chị Đỗ Thu H và anh Lê Ngọc T, cùng lời trình bày của các bên có đủ cơ sở xác nhận quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T là hợp pháp.

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn; bản tự khai của anh T, chị H và Biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 27/8/2019, anh T và chị H cùng xác định, sau khi kết hôn

hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, không còn tôn trọng nhau, có những lời nói xúc phạm nhau, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy anh T, chị H thỏa thuận thống nhất yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên công nhận thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh T, chị H là sự tự nguyện của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh T và chị H có hai người con chung là cháu Lê Đức H, sinh ngày 02/6/2011 và cháu Lê Trúc L, sinh ngày 02/7/2016. Hai bên thỏa thuận, giao cháu Lê Đức H, sinh ngày 02/6/2011 và cháu Lê Trúc L, sinh ngày 02/7/2016 cho chị Đỗ Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, anh Lê Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thu H và anh Lê Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thỏa thuận, giao cháu Lê Đức H, sinh ngày 02/6/2011 và cháu Lê Trúc L, sinh ngày 02/7/2016 cho chị Đỗ Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, anh Lê Ngọc T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Lê Ngọc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2010/09285, ngày 05/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND TP. Đ;
- Chi cục THADS TP. Đ;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Thanh, TP. Đ;
- Văn phòng;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng